

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2022/HSST

Ngày: 31/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân

2. Bà Phạm Thị Mỹ Linh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 278/2022/HSST, ngày 10 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2022/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị LA** - sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT: Số nhà 319 QT 2, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Số 36 Vệ Yên, phường QT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn Liên (đã chết) và bà Lê Thị Tám (đã chết). Chồng: Nguyễn Long Mười (đã ly hôn), hiện đã kết hôn và chung sống với Nguyễn HS - sinh năm 1975. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/01/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, (đã chấp hành xong bản án). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị NB** - sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT: Thôn QV, xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Định. Nơi ở hiện nay: Số nhà 1460 QT, phố TH, phường QT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Nguyễn Quốc Đạt và bà Nguyễn Thị Kim Liên. Chồng: Nguyễn Văn Lạc (đã ly hôn), hiện đang chung sống với Lê TK - sinh năm 1975. Bị cáo có

01 con, sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn VH – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đông, xã QT, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

2. Anh Lê TK – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 1460 đường QT, phố TH, phường QT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn HS – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 36 Vệ Yên, phường QT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn TX – sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 28/1320, đường QT, phố TH, phường QT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, từ nguồn tin của quần chúng nhân dân, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa phối hợp với Công an phường QT, thành phố Thanh Hóa tiến hành kiểm tra tại số nhà 1480, đường QT, phố TH, phường QT, thành phố Thanh Hóa. Lúc này có 03 đối tượng gồm Nguyễn Thị NB, Lê TK và Nguyễn VH. Khi bị kiểm tra Nguyễn Thị NB tự giác giao nộp 100.000 đồng và khai nhận đây là số tiền vừa bán ma túy (Heroine) cho một nam thanh niên. Đồng thời, Nguyễn Thị NB dẫn Tổ công tác đến số nhà 1460, đường QT, phố TH, phường QT, thành phố Thanh Hóa lấy và giao nộp 12 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Bức khai là Heroine cất giấu để bán, điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Thị NB khai nhận: Ngày 19/5/2022, Bích đến nhà của Nguyễn Thị LA ở số 36 Vệ Yên, phường QT, thành phố Thanh Hóa mua 05 phân ma túy (Heroine) với giá 1.500.000 đồng, sau đó Bích đem về san chia thành 13 gói, sáng ngày 30/5/2022 bán 01 gói, còn 12 gói tự giác giao nộp.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Thị NB, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị LA, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (6x10)cm, bên trong có 13 gói nilon chứa chất bột màu trắng, được phát hiện trong túi đựng đồ trang điểm để trên bàn cạnh giường ngủ.

01 túi nilon màu đen, kích thước (1,5x3)cm, bên trong là lớp giấy bạc có chứa chất cục bột màu trắng, được phát hiện trong túi tạp dề treo ở cửa ra vào.

01 túi nilon màu trắng, kích thước (8x15)cm, bên trong có 04 gói nilon màu đen chứa chất cục bột màu trắng, được phát hiện tại chân đế bàn thờ thần tài.

01 túi nilon, kích thước (5x7)cm, bên trong có 21 gói giấy bạc chứa chất cục bột màu trắng, được phát hiện trong rèm cửa phía trên bàn thờ thần tài.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Thị LA khai nhận: Toàn bộ số ma túy trên (05 túi Heroine), Nguyễn Thị LA mua của một người nam giới (khoảng 40 tuổi, không rõ tên, địa chỉ) vào khoảng 20 giờ ngày 18/5/2022 tại khu vực đường sắt Phú Sơn, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa với giá 7.600.000 đồng. Trưa ngày 19/5/2022, Nguyễn Thị NB gọi điện thoại hỏi mua ma túy, nên Nguyễn Thị LA đã bán cho Nguyễn Thị NB 01 túi Heroine với giá 1.500.000 đồng. Số ma túy còn lại LA san chia ra các gói nhỏ, cất nhiều nơi trong nhà, mục đích để bán, chưa kịp bán thì bị khám xét, thu giữ.

* Tại Kết luận giám định số: 2035/KL-KTHS ngày 03/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,243g (*Một phẩy hai bốn ba gam*), loại: Heroine (ghi thu của Nguyễn Thị NB).

* Tại Kết luận giám định số: 2027/KL-KTHS ngày 02/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (6x10)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,984g (*ba phẩy chín tám bốn gam*), loại: Heroine.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu đen, kích thước khoảng (1,5x3)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,760g (*một phẩy bảy sáu không gam*), loại: Heroine.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (8x15)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 12,183g (*một hai phẩy một tám ba gam*), loại: Heroine.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x7)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,928g (*hai phẩy chín hai tám gam*), loại: Heroine.

Tổng cộng = 20,855g (*hai không phẩy tám năm năm gam*), loại: Heroine (ghi thu của Nguyễn Thị LA).

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị LA và người mua ma túy của Nguyễn Thị NB quá trình điều tra không xác định được những người đó là ai, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê TK và Nguyễn HS là những người sinh sống cùng với NB và LA, quá trình điều tra xác định việc NB và LA mua bán ma túy, Kiên và Sỹ không biết, không tham gia, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn VH có mặt tại thời điểm Công an vào kiểm tra, quá trình điều tra xác định Hoàn đến để tìm mua ma túy nhưng chưa mua được. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Số vật chứng của vụ án thu được và hoàn lại sau giám định gồm: 02 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng thu giữ của Nguyễn Thị NB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Thị LA và Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000 đồng, hiện đang được nhập kho, quỹ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 225/CTr-VKS ngày 08/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nguyễn Thị NB theo khoản 1 Điều 251; Nguyễn Thị LA theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị NB từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị LA từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thuộc đối tượng không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị LA thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Nguyễn Thị NB. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng thu giữ của Nguyễn Thị NB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Thị LA dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị NB có được từ việc bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và những người tham gia tố tụng khác về hành vi đã thực hiện, thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có mục đích kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy, ngày 18/5/2022, Nguyễn Thị LA đến khu vực đường sắt phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa mua 22,098g (*hai hai phẩy không chín tám gam*) ma túy, loại Heroine, với số tiền 7.600.000 đồng (*Bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng*), về san chia thành nhiều gói nhỏ. Trưa ngày 19/5/2022 bán cho Nguyễn Thị NB 01 gói có khối lượng 1,243g (*một phẩy hai bốn ba gam*) ma túy, loại Heroine, với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*). Nguyễn Thị NB sau khi mua được số ma túy trên đã chia nhỏ thành 13 gói, bán 01 gói lấy 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nguyễn Thị NB theo khoản 1 Điều 251; Nguyễn Thị LA theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bởi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong xã hội hiện nay. Hiểm họa về ma túy đã làm cho nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vi phạm pháp luật, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác.

Bản thân các bị cáo phải là người hiểu rõ nhất về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế, hạnh phúc gia đình và hậu quả khôn lường. Nhưng các bị cáo không ý thức được những điều đó, vẫn mua bán để kiếm lời, tiếp tay cho những người khác. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò độc lập thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, không có vai trò đồng phạm giữa các bị cáo.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Cho nên, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị LA về nhân thân: Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 19/01/2013 (*đã được xóa án tích*). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, mà nay tiếp tục phạm tội, cho nên cần được xem xét. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, là lao động chính, đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2018), chồng bị bệnh đi lại khó khăn không có khả năng lao động nặng, cho nên cũng cần được xem xét về hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã có tinh thần tự nguyện ủng hộ Quỹ phòng chống dịch Covid 19 với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), có xác nhận của chính quyền địa phương. Cho nên, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị NB có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đã ly hôn chồng, đang nuôi con ăn học, là lao động chính và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên cũng cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thuộc đối tượng lao động tự do, có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị LA thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Nguyễn Thị NB. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng thu giữ của Nguyễn Thị NB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Thị LA dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị NB có được từ việc bán

ma túy. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa. Toàn bộ số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, (điểm i khoản 2 đối với bị cáo Nguyễn Thị LA) Điều 251; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với bị cáo Nguyễn Thị LA) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Thị LA 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2022.

2. Bị cáo Nguyễn Thị NB 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2022.

* Về xử lý vật chứng: Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Thị LA.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa. Số vật chứng trên, theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 170/2022/THA, vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị LA, Nguyễn Thị NB mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng